

Mối Tình Của Tôi và Mẹ Maria:

Khởi Điểm Hành Trình Ơn Gọi.

Lm. Phêrô Trần Mạnh Hùng, STD.

Đây chính là câu chuyện mà tôi đã có dự tính viết từ nhiều năm vừa qua để chia sẻ với bạn bè thân thương và người thân ruột thịt trong gia đình, ngõ hầu, những người này hiểu được phần nào đó về mối liên hệ mật thiết và tình cảm cao quý mà tôi đã từng dành cho Mẹ Maria, người Mẹ yêu dấu của riêng tôi và của tất cả chúng ta. Ta có thể nói Mẹ và gọi Mẹ là “Mẹ của chúng sinh”; Mẹ của tất cả những ai đang đau khổ, đang sống trong sự thất vọng và lạc hướng, vì Mẹ chính là niềm hy vọng lớn lao cho nhân loại, Mẹ là ngôi sao dẫn đường, là ánh sáng bùng lên trong đêm tối, là ngọn hải đăng cho những con thuyền đang lênh đênh trên biển cả. Tất cả những điều này là cảm nghiệm sâu sắc của riêng cá nhân tôi, sau nhiều năm thảng chìm đắm trong bóng đêm và không tìm thấy một tia hy vọng nào cả, dù là nhỏ nhoi. Đã nhiều lần, tôi hoàn toàn như thất vọng và muốn buông xuôi tất cả, mặc cho số phận đưa đẩy..., nhưng rất may mắn là tôi vẫn trông cậy và bám víu nơi Mẹ Maria, vì tôi tin Mẹ sẽ chuyển cầu cho tôi và sẽ không bao giờ từ chối, những lời cầu xin của con cái Mẹ, và Mẹ sẽ không bao giờ bỏ rơi tôi trong cơn tuyệt vọng.

Đó là lý do tại sao, mà tôi muốn viết lại những cảm nghiệm của chính mình về mối tình giữa tôi và Mẹ Maria. Tôi muốn viết, trước tiên, là để khẳng định về niềm xác tín của mình, kể đến, tôi muốn bày tỏ tấm lòng cảm tạ và tri ân thật thắm sâu của tôi đối với Mẹ và qua Mẹ, đối với Ba Ngôi Thiên Chúa. Và sau cùng, là tôi muốn mời gọi quý vị hãy phó thác cuộc đời của mình cho Mẹ, hãy chạy đến với Mẹ, và hãy tận hiến chính bản thân của quý vị và gia đình cho Mẹ, để nhờ Mẹ dẫn đưa chúng ta đến với Chúa Giêsu, con yêu dấu của Mẹ, cũng là Đấng cứu độ trần gian. Ngõ hầu chúng ta được kết hiệp mật thiết với Chúa trong đời sống thiêng liêng của mình, và mai ngày

sẽ được chiêm ngắm thánh nhan Chúa trên cõi trời, nơi mà chúng ta hy vọng sẽ đạt tới sau cuộc lữ hành trần gian.

Và sau đây là câu chuyện về mối tình của tôi và Mẹ MARIA, nó được bắt đầu bằng chuỗi tràng hạt Mân Côi màu đen, mà tôi vô tình lượm được ở dưới đất. Khi ấy tôi có lẽ khoảng chừng 9 tuổi và lúc bấy giờ, tôi chỉ biết đọc các kinh đơn gian mà tôi đã học tại lớp giáo lý xung tội lần đầu, khi tôi được 8 tuổi. Tôi vẫn chưa biết thế nào là ngắm: Năm Sự Vui, Năm Sự Thương và Năm Sự Mừng, và thế nào là lần hạt Mân Côi, và sự thật là tôi không có thích đọc nhiều kinh cho lắm. Con nít, phần đông là thế, ít có thích đọc kinh, nhất là những kinh dài và khó nhớ. Điều đó cũng dễ hiểu thôi, nhất là bây giờ tôi đã khôn lớn và đã làm linh mục.

Không hiểu vì một lý do nào, mặc dù tôi chưa biết lần hạt Mân Côi và suy gẫm các mầu nhiệm về việc Thiên Thần Truyền Tin cho Đức Mẹ (mầu nhiệm Năm Sự Vui); về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu (mầu nhiệm Năm Sự Thương) và về sự sống lại và lên trời của Đức Giêsu Kitô (qua mầu nhiệm Năm Sự Mừng), nhưng tôi lại thích đeo cái chuỗi tràng hạt Mân Côi màu đen ấy vào cổ của mình và tôi cảm thấy có một niềm tin tưởng mãnh liệt vào sự che chở của chuỗi tràng hạt Mân Côi ấy. Tôi xác tín, là nếu tôi đeo cái chuỗi ấy vào cổ của tôi và với sự hiện diện của chuỗi tràng hạt Mân Côi ấy, tôi sẽ được bình an, và không có điều gì sẽ làm cho tôi sợ hãi nữa, vì thuở bé tôi khá sợ ma, nhưng lại thích nghe các chú lính Biệt Động Quân kể chuyện ma cho chúng tôi, là những đứa con nít, hay tụ tập vào buổi tối để nghe các chú lính ấy kể chuyện và thông thường chuyện mà chúng tôi thích nghe nhất, vẫn là chuyện ma do các chú ấy kể, nhưng nghe xong rồi thì lại sợ...!

Mỗi sáng, tôi có thói quen là hay tham dự thánh lễ buổi sáng, hầu hết là tôi đi lễ với mẹ ruột của tôi vào khoảng 5 giờ sáng tại nhà thờ giáo xứ Dục Mỹ. Nhưng thỉnh thoảng vì mẹ tôi mệt và không thể dậy sớm để đánh thức tôi dậy đi lễ, thì tôi âm thầm, và rón rén, ra khỏi giường..., rồi đánh răng, rửa mặt, và thay áo quần rồi một mình đi tham dự thánh lễ.

Từ nhà của tôi đi đến nhà thờ giáo xứ Dục Mỹ mất khoảng 15 phút đi bộ, và phải đi ngang qua một ngôi chùa và một cái miếu nằm sát ngôi chùa Dục Mỹ. Tại cái miếu này, các chú lính Biệt Động Quân thường nói cho chúng tôi biết là ở miếu đó có ma hiện về, và các chú đã có lần thấy ma mặc áo dài trắng, đi hồng trên mặt đất, nên chúng tôi nghe xong thì rất sợ và luôn bị in trí là tại cái miếu đó có ma, lẽ đó, mỗi khi sáng sớm, nếu tôi đi lẻ một mình, khi đi ngang đây là tôi nhắm mắt và tay cầm chặt lấy chuỗi tràng hạt Mân Côi, rồi tôi chạy cho thật nhanh để vượt qua cái miếu ấy hầu đến nhà thờ. Cho nên, đối với tôi thì lúc bấy giờ cái chuỗi tràng hạt ấy, nó giống như là một vật “bùa hộ mạng” của tôi, và tôi tin rằng, nếu tôi mang chuỗi tràng hạt đó, thì ma sẽ sợ và không dám hiện ra để nhát tôi.

Chính vì niềm xác tín đó, mà tôi không lúc nào chịu rời bỏ cỗ tràng hạt Mân Côi mà lúc bấy giờ tôi đang đeo trên cổ mình. Nhiều lần mẹ tôi tắm cho tôi, và mẹ bắt tôi phải cởi chuỗi tràng hạt ấy ra, để mẹ có thể kì cho sạch đất, bám quanh cổ của tôi, vì tôi ham chơi và ít khi để ý đến những điểm này, nhưng tôi nhất quyết không cho mẹ tôi cởi cái chuỗi tràng hạt ấy ra, tôi không có muốn nói cho mẹ tôi biết lý do tại sao, tôi lại muốn mang nó luôn bên mình..., thế nên, đôi khi mẹ tôi bực mình vì bảo mà tôi không chịu nghe lời của mẹ, nên mẹ đã “phét” vào mông của tôi, vì cái tội lì lợm, nói mà không chịu nghe, nhưng mẹ đâu có hiểu và biết được những ý nghĩa sâu xa của việc tôi đeo chuỗi tràng hạt mân côi ấy. Điều đó được coi như là bí mật riêng của tôi, vì tôi chưa tiện để tiết lộ lúc bấy giờ.

Đã nhiều lần, người anh rể của tôi khi thấy tôi mang cái chuỗi tràng hạt ấy, đã từng tuyên bố với gia đình là: có thể “Cậu Hùng” sau này lớn lên sẽ đi tu làm linh mục. Thực sự lúc đó tôi cũng chỉ mới có 9 tuổi hoặc cao lắm là 10 tuổi, thì biết gì là vấn đề đi tu. Tôi chỉ cười và có lẽ mọi người trong nhà cũng nghĩ đó là chuyện hảo huyền, hay anh rể tôi nói cho vui mà thôi. Nhưng có một điều lạ lùng là anh rể của tôi, lúc bấy giờ (vào năm 1969) vẫn là người Phật giáo, vì ba của anh rể tôi là người rất sùng đạo Phật và là một tín đồ Phật tử rất siêng năng niệm kinh Phật. Tuy nhiên, anh rể của tôi, có một thời gian học Trường Công Giáo khi còn bé, nên anh ta biết đọc Kinh Lạy Cha và Kinh Kính Mừng bằng tiếng La Tinh, sau này, chính anh rể tôi là người đã kể

lại cho tôi, những câu chuyện rất đặc biệt và đầy sự lạ lùng, có thể xem như là chuyện “phép lạ” mà Đức Mẹ Maria đã thực hiện trong cuộc đời của anh, kể từ khi anh còn là lính của Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà trước 1975. Đã nhiều lần anh chỉ huy các trận đánh ở vùng Quảng Trị và Thừa Thiên Huế, và đơn vị của anh đã bị Đặc Công Bộ Đội miền Bắc tấn công và hầu hết các binh sĩ và lính trong đơn vị của anh đã bị thiệt mạng, ngay cả người lính truyền tin là người đã bị bắn chết, khi đứng sát bên anh, thế mà anh rể của tôi lại không hề hấn gì, và lại được an toàn. Sau này, khi miền Nam bị thất thủ vào cuối tháng 4 năm 1975, anh rể của tôi đã được đưa ra miền Bắc học cải tạo trong các trại tập trung, cụ thể là tại trại Vĩnh Phú, nơi mà tôi đã có dịp ra thăm viếng anh ấy vào năm 1981.

Sau này khi được thả tự do sau gần 10 năm cải tạo, anh rể của tôi đã có cơ hội đoàn tụ với gia đình, trước khi đi định cư tại Mỹ theo diện H.O, do chính phủ Mỹ bảo lãnh.

Những lần anh rể và tôi có cơ hội gặp gỡ nhau, thì hai anh em chúng tôi đã chia sẻ và tâm sự với nhau về những sự việc lạ lùng mà có thể nói: chính Đức Mẹ đã thực hiện và bảo vệ hai anh em chúng tôi, Mẹ đã cứu thoát hai anh em chúng tôi khỏi chết. Anh rể tôi, thì như tôi đã kể ở trên, được thoát chết trong các chiến trận đã diễn ra trong thời loạn lạc và nội chiến giữa hai miền Nam Bắc, kéo dài hơn 30 năm (1945-1975). Sau đó là trong các trại cải tạo, nhất là tại trại Vĩnh Phú ở miền Bắc. Nhiều lần, anh rể tôi đã nghĩ và tin rằng: Mình sẽ không thể sống sót để trở về gặp mặt vợ và các con, cũng như những người thân trong gia đình. Anh rể tôi dường như đã mất đi niềm hy vọng..., vì sự sống sót để trở về rất mong manh nhỏ bé, khi điều kiện sống và chế độ ăn uống tại trại cải tạo rất thiếu thốn về nhiều mặt, nhưng thêm vào đó, thì phải làm việc cật sức và luôn bị hành hạ về thể xác cũng như cả tinh thần. Ai đã từng đi cải tạo thì sẽ hiểu và cảm nhận được những gì mà tôi muốn chia sẻ ở đây.

Riêng về bản thân tôi, thì tôi đã được Đức Mẹ Maria cứu sống tôi qua hành trình vượt biên. Tôi đã phải quyết định rời bỏ quê hương Việt Nam để tìm kiếm tự do, và nhất là để có thể tiếp tục theo đuổi hành trình ơn gọi làm linh mục của mình, mà tôi đã quyết định vào năm 1979, khi gia nhập chủng viện Lâm Bích thuộc giáo phận Nha Trang,

mặc dù vào thời điểm đó, thì chủng viện vẫn chưa được phép hoạt động, nên vấn đề đi tu lúc bấy giờ gặp phải rất nhiều khó khăn, đến từ đủ mọi phía.

Khi tôi quyết định gia nhập chủng viện Lâm Bích, thì lúc đó, anh rể của tôi vẫn còn đang cải tạo tại trại giam ở Vĩnh Phú, và nhất là sau này khi tôi đã vượt biên thành công và được định cư tại Úc, rồi tôi bắt đầu tiếp tục hành trình ơn gọi của mình bằng việc gia nhập chủng viện Saint Charles Seminary của Tổng Giáo Phận Perth, vào tháng 12 năm 1982. Sau đó, tôi chuyển sang Thành phố Sydney và tôi gia nhập Dòng Chúa Cứu Thế (DCCT) vào cuối năm 1983 và bắt đầu chương trình đào tạo vào giữa tháng 2 năm 1984. Sau 10 năm, tôi đã hoàn tất chương trình đào tạo và tôi được cha Giám Tỉnh DCCT và Hội Đồng Giám Tỉnh tại Úc cho phép thụ phong linh mục, và tôi đã lãnh nhận tác vụ linh mục vào ngày 16 tháng 7 năm 1994 tại Thành phố Melbourne. Lúc đó, tôi mới nhận ra: lời mà anh rể của tôi đã nói trước đây, khi tôi mới lên 9 tuổi, nay đã thành hiện thực.

Sau khi biết tôi đã làm linh mục, anh rể tôi đã nói với tôi, là anh ấy muốn được gia nhập Giáo Hội Công Giáo, được lãnh nhận bí tích rửa tội, do tôi cử hành cho anh ấy. Giấc mơ này sau đó 20 năm mới có thể thực hiện được. Tôi đã rửa tội cho anh rể tôi và cả cháu ngoại của anh, cũng như người con rể tương lai của anh ấy, vào ngày 27 tháng 12 năm 2013 tại nhà thờ Thánh Tâm (Sacred Heart's church) DCCT ở Thành phố Seattle, tiểu bang Washing State, nước Mỹ.¹ Cha Tạ Thanh Bình, DCCT, Chánh xứ tại nhà thờ này đã nhận lời đỡ đầu cho anh rể của tôi, vì cha Bình và tôi là hai anh em linh mục chơi với nhau rất thân từ nhiều năm. Đây là hồng ân lớn lao mà Thiên Chúa đã ban cho anh rể của tôi cách riêng, và cho đại gia đình họ Trần của chúng tôi nói chung, vì cuối cùng giấc mơ và lời cầu nguyện của anh đã được Thiên Chúa Ba Ngôi và Mẹ Thánh Maria nhận lời.

Qua câu truyện này, nó giúp tôi xác tín hơn nữa, về sự hiện diện của Chúa trong cuộc đời của tôi, và sự an bài của Chúa, ôi thật quá tuyệt vời mà lắm khi tôi không thể nào

¹ . Anh rể của tôi: **Trần Đình Việt** và vợ cùng với 5 người con, hiện nay đang sống tại Thành phố Seattle, nước Mỹ cho đến thời điểm tôi viết bài này (Thứ Ba, ngày 13 tháng 10 năm 2020).

mường tượng ra nổi. Vì đường lối và cách suy nghĩ của Thiên Chúa thì không giống như loài người.

Viết để ca tụng TÌNH YÊU THIÊN CHÚA, để bày tỏ tấm lòng tri ân, và để loan truyền lòng sùng kính Đức Mẹ, qua những biến cố của cuộc đời, như là một nhân chứng trong thời đại hôm nay.

Lm. Phêrô Trần Mạnh Hùng, STD.

Thành phố Perth, Tiểu bang Tây Úc.



Thứ Ba, ngày 13 tháng 10 năm 2020.

Kỷ niệm đúng 103 năm (1917-2020), ngày Đức Mẹ Maria hiện ra lần cuối cùng tại Fatima, nước Bồ Đào Nha.

Email: hungroma@gmail.com

Copyright©by Lm. Phêrô Trần Mạnh Hùng